

Bản án số 229/2023/HS-PT  
Ngày 11/4/2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Tự Học;

*Các Thẩm phán:* Ông Đặng Văn Hưng;

Ông Nguyễn Vũ Đông.

***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Cẩm Ly, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Quang Hưng, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 11 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1063/2022/TLPT-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Đinh Quang H và các bị cáo khác, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2022/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

**\* Các bị cáo có kháng cáo:**

**1. Đinh Quang H;** giới tính: Nam; sinh năm: 1971; nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Tổ dân phố Trần Ph, thị trấn Cổ L, huyện Trực N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp và chức vụ trước khi phạm tội: giai đoạn năm 2009-2017 giữ chức vụ Giám đốc Trung tâm GDTX huyện Nam Trực, nay là Phó Giám đốc Trung tâm GDNN-GDTX huyện Nam Trực; là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 69-QĐ/UBKTHU ngày 10/5/2022); con ông Đinh Quang T (đã chết) và bà Lê Thị L1; có vợ là Nguyễn Thị Th và có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/5/2022 hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định; có mặt.

**2. Vũ Văn T1;** giới tính: Nam; sinh năm: 1956; nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Đội 8, xã Nghĩa T2, huyện Nghĩa H1, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/10; nghề nghiệp: Hưu trí (giai đoạn 2009-2016 giữ chức vụ Giám đốc Trung tâm GDTX Nghĩa T2); là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 32-

QĐ/UBKTHU ngày 16/5/2022); con ông Vũ Văn V và bà Vũ Thị Th1 (đều đã chết); có vợ là Phạm Thị D và có 02 con, con lớn sinh năm 1982, con nhỏ sinh năm 1986; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/5/2022 đến ngày 11/8/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh; có mặt.

**3. Lâm Ngọc Tr;** giới tính: Nam; sinh năm: 1948; nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: xóm 7, xã Nghĩa T2, huyện Nghĩa H1, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; trình độ học vấn: 10/10; nghề nghiệp Giáo viên nghỉ hưu (nguyên Giám đốc Trung tâm GDTX Nghĩa T2); là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 44-QĐ/UBKTHU ngày 14/9/2022); con ông Lâm Văn Th2 và bà Trần Thị Ng (đều đã chết); có vợ là Lương Thị K và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1972, con nhỏ sinh năm 1986; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

\* *Người bào chữa cho bị cáo Lâm Ngọc Tr:* Bà Trần Thị Ng1 - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Vũ Thị H2, Phạm Thị Tươi S, Trần Thị H3, Lương Thị D1, Trần Đăng Ngh không kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu cần Bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông (THPT) nhằm mục đích kê khai vào hồ sơ cán bộ, khoảng cuối năm 2011, Ngô Quang Q, sinh năm 1956, trú tại: xóm Hồng An, xã Nam Hồng, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định (khi đó là Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Nam Hồng) và Trần Duy T3, sinh năm 1960, trú tại: xóm Hồng Long, xã Nam Hồng, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định (khi đó là Chủ tịch Hội đồng quản trị Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp xã Nam Hồng), cả hai chỉ học hết lớp 7/10 đã gặp người quen là Trần Đăng Ngh, sinh năm 1963, trú tại: xóm 2, Vũ Lao, xã Tân Thịnh, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, là giáo viên Trung tâm giáo dục thường xuyên (GDTX) huyện Nam Trực nhờ giúp có bằng tốt nghiệp THPT mà không phải tham gia quá trình học tập. Ngh nói việc này phải nhờ Đinh Quang H, sinh năm 1971, trú tại: tổ dân phố Trần Ph, thị trấn Cổ L, huyện Trực N, tỉnh Nam Định (khi đó là Giám đốc Trung tâm GDTX huyện Nam Trực) mới có thể giúp được. Sau đó, Ngh nói lại sự việc trên với H, H đồng ý và liên hệ nhờ Vũ Văn T1, sinh năm 1956, trú tại: xóm 8, xã Nghĩa T2, huyện Nghĩa H1, tỉnh Nam Định (khi đó là Giám đốc Trung tâm GDTX Nghĩa T2, nay đã nghỉ hưu) giúp hợp lý hóa hồ sơ cấp Học bạ cho Q, T3. Sau khi được T1 đồng ý giúp, H bảo Ngh đến Trung tâm GDTX Nghĩa T2 gặp Vũ Văn T1. Tại đây, T1 hướng dẫn Ngh chuẩn bị hồ sơ của Q, T3 gồm: Ảnh hồ sơ, giấy khai sinh, Bằng tốt nghiệp trung học cơ sở. Ngh thông báo lại việc trên và bảo Q,

T3 tính toán chuyển chi phí cho hợp lý, sau đó Q, T3 chuyển cho Ngh chi phí mỗi người là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Ngh đã chuyển hồ sơ của Q, T3 và kèm theo 4.000.000 đồng cho T1, Ngh giữ lại 2.000.000 đồng, sau đó đưa cho H 1.000.000 đồng nhưng H không lấy. Quá trình điều tra, Ngh đã nộp số tiền 2.000.000 đồng cho Cơ quan ANĐT là số tiền chiếm hưởng trái phép để khắc phục hậu quả.

Cũng vào thời điểm trên, do có nhu cầu cần Bằng tốt nghiệp THPT để kê khai vào hồ sơ cán bộ, Triệu Văn Tr1, sinh năm 1965, trú tại: xóm Sinh Lộc, xã Nam Hoa, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, (lúc đó là Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Nam Hoa) và Đào Văn L2, sinh năm 1963, trú tại: thôn Phú Hào, xã Nam Thái, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định (là công chức văn phòng thống kê xã Nam Thái) đã đến gặp Đinh Quang H và nhờ giúp được cấp Bằng tốt nghiệp THPT năm 2012 mà không phải tham gia quá trình học tập. H đồng ý và yêu cầu Tr1, L2 nộp hồ sơ gồm các giấy tờ sau: Ảnh cá nhân, Bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, Chứng minh nhân dân, giấy khai sinh. Sau đó, H liên hệ nhờ Vũ Văn T1 hợp lý hóa hồ sơ, cấp Học bạ cho L2 và Tr1, T1 đồng ý. Việc ai chuyển hồ sơ của L2, Tr1 đến tay T1, T1 không nhớ rõ.

Sau khi nhận hồ sơ của 04 trường hợp Q, T3, L2 và Tr1, Vũ Văn T1 liên hệ với Lê Hồng Th4, nguyên là Trưởng phòng giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên thuộc Sở Giáo dục và đào tạo tỉnh Nam Định nhờ cấp khống cho các trường hợp trên “Phiếu trúng tuyển vào lớp 10 BTTH cấp lại” để hợp thức hóa đầu vào cho nhập học tại Trung tâm GDTX Nghĩa T2 thể hiện Q, T3 học lớp 10E khóa học 2006-2007 (do Lương Thị D1 chủ nhiệm lớp); Tr1, L2 học lớp 10C khóa học 2006-2007 (do Phạm Thị Tươi S chủ nhiệm lớp); Q, T3, Tr1, L2 học cùng lớp 11C khóa học 2007-2008 (do Phạm Thị Tươi S chủ nhiệm lớp). Sau đó, T1 lấy Học bạ tại văn phòng nhà trường và chỉ đạo một số giáo viên của Trung tâm, trong đó có: Vũ Thị H2, giáo viên dạy môn Sinh học, Tổ trưởng tổ bộ môn (hiện đã nghỉ hưu); Phạm Thị Tươi S, giáo viên chủ nhiệm, dạy môn T3g Anh; Lương Thị D1, giáo viên chủ nhiệm dạy môn Văn và một số giáo viên bộ môn thực hiện việc làm giả hồ sơ, Học bạ cho 04 đối tượng Q, T3, L2, Tr1. Các giáo viên mặc dù biết rõ các đối tượng này không có quá trình tham gia học tập tại Trung tâm, tuy nhiên dưới sự chỉ đạo của Vũ Văn T1 vẫn phải thực hiện các hành vi cụ thể như sau:

Vũ Thị H2 đã trực tiếp viết thông tin cá nhân (họ tên, ngày tháng năm sinh, địa chỉ) của Q, T3, Tr1, và L2 vào Sổ đăng bộ, Sổ ghi điểm và gọi tên, tự cho điểm môn Sinh; mang 04 quyển học bạ của những người trên đi xin điểm, chữ ký của các giáo viên bộ môn khác. Tuy nhiên, do không xin được chữ ký một số giáo viên nên Vũ Thị H2 trực tiếp viết thông tin cá nhân của những người này vào đề mục các Học bạ; cho điểm khống phần điểm trung bình Học kỳ I, điểm trung bình Học kỳ II, điểm trung bình cả năm các môn: Vật Lý, Hóa học, Văn, Sinh học; trực tiếp giả mạo chữ ký, chữ viết của các giáo viên dạy bộ môn Vật lý (thầy Chiến,

cô Ch), môn Hóa (thầy Ban, cô Bằng), môn Văn (thầy Thiệu); ký, viết không vào phần họ tên, chữ ký của giáo viên môn Sinh học do H2 phụ trách.

Phạm Thị Tươi S trực tiếp viết thông tin cá nhân của 04 đối tượng trên và tự cho điểm môn T3g Anh trong Sổ gọi tên và ghi điểm lớp 10C, 11C, S đã trực tiếp lập không, viết điểm trung bình Học kỳ I, điểm trung bình Học kỳ II, điểm trung bình cả năm; ký, viết không vào phần họ tên, chữ ký của giáo viên môn Ngoại ngữ và các mục quy định của giáo viên chủ nhiệm ở 04 quyển học bạ của Q, T3, L2, Tr1.

Lương Thị D1 trực tiếp viết thông tin cá nhân, tự cho điểm kiểm tra, điểm trung bình, điểm tổng kết Học kỳ I, Học kỳ II, cả năm học cho 04 đối tượng trên trong Sổ gọi tên và ghi điểm lớp 10E. D1 lập không phần điểm trung bình Học kỳ I, điểm trung bình Học kỳ II, điểm trung bình cả năm; ký, viết không vào phần họ tên, chữ ký của giáo viên môn Văn và các mục quy định của giáo viên chủ nhiệm ở 04 quyển học bạ của Q, T3, L2, Tr1.

Các giáo viên bộ môn: Trần Anh C (dạy môn Lịch Sử); Nguyễn Văn Q1 (dạy môn Toán); Nguyễn Thị Ch (dạy môn Vật Lý); Nguyễn Thị Ch1 (dạy môn Toán); Phạm Văn B (dạy môn Địa Lý); theo chỉ đạo của T1 đã ký không vào các quyển Học bạ phần họ tên, chữ ký của giáo viên bộ môn mình được phân công giảng dạy.

Sau khi các giáo viên hoàn thiện phần trách nhiệm của mình trong các quyển Học bạ, T1 liên hệ với Lâm Ngọc Tr, sinh năm 1948, trú tại: xóm 7, xã Nghĩa T2, huyện Nghĩa H1, tỉnh Nam Định (nguyên là Giám đốc Trung tâm GDTX Nghĩa T2 giai đoạn 2007-2009) nhờ ký xác nhận vào các quyển Học bạ, Lâm Ngọc Tr đồng ý. Tr đã viết và ký vào phần duyệt của Giám đốc Trung tâm hoặc Hiệu trưởng trong các quyển sổ Học bạ. Tr không nhớ đã giúp T1 ký hợp thức hóa bao nhiêu học bạ và được hưởng lợi bao nhiêu nên chỉ ước lượng và tự nguyện nộp lại cho Cơ quan điều tra 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) để khắc phục hậu quả.

Sau khi hoàn thiện xong việc lập không Học bạ cho các đối tượng trên, khoảng cuối năm 2011, đầu năm 2012, T1 thông báo và chuyển toàn bộ hồ sơ, Học bạ về Trung tâm GDTX huyện Nam Trực; Đinh Quang H đã chỉ đạo Trần Thị H3, là giáo viên dạy môn Sinh học, chủ nhiệm lớp 12B năm học 2011-2012 và một số giáo viên bộ môn thực hiện việc làm giả hồ sơ, Học bạ cho 04 đối tượng Q, T3, L2 và Tr1. Cụ thể: Vào đầu năm học 2011-2012, khi đang giảng dạy môn Sinh học tại lớp 12B, H3 được gọi đến phòng làm việc của Đinh Quang H. Tại đây, H3 gặp Đinh Quang H với Ngô Quang Q, Trần Duy T3 và được H giới thiệu hai người này là cán bộ xã Nam Hồng sẽ tham gia học tập tại lớp 12B do H3 chủ nhiệm. Đồng thời, H3 được H chỉ đạo tạo điều kiện cho họ trong quá trình học tập, do họ đã lớn tuổi, còn công tác ở xã nên không có thời gian để đi học. H3 đã tiếp nhận và dẫn Q, T3 vào lớp tham gia buổi học môn Sinh ngày hôm đó. Đến khoảng tháng 10/2011, H3 tiếp tục được H gọi đến phòng làm việc và được thông báo giao thêm 02 trường

hợp cán bộ xã là Đào Văn L2 và Triệu Văn Tr1 vào học lớp 12B (chỉ giao bằng lời nói, không có con người cụ thể). Trong quá trình giảng dạy và quản lý lớp 12B, H3 không thấy Ngô Quang Q, Trần Duy T3, Triệu Văn Tr1 và Đào Văn L2 đi học, không làm các bài kiểm tra điều kiện, không tham gia thi học kỳ tất cả các môn học nên đã báo cáo với H và H3 được H chỉ đạo phải tạo điều kiện cho họ như quan điểm H đã chỉ đạo từ trước. Ngoài ra, trong các buổi giao ban trước khi tổng kết năm học 2011-2012, H3 được H chỉ đạo tạo điều kiện cho điểm đối với các đối tượng trên để họ đủ điểm tổng kết, đủ điều kiện tham gia thi tốt nghiệp. Mặc dù biết rõ các đối tượng trên không đủ điều kiện để theo học cũng như xét dự thi tốt nghiệp nhưng do H đã chỉ đạo nên H3 đã trực tiếp lập khống hồ sơ, giả mạo tài liệu cho các đối tượng trên: Căn cứ vào điểm kiểm tra, điểm trung bình, điểm tổng kết Học kỳ I, Học kỳ II của các môn học có trong Sổ điểm cá nhân do các giáo viên bộ môn lập khống cung cấp, với vai trò là giáo viên chủ nhiệm, H3 là người chịu trách nhiệm hoàn thiện tất cả các nội dung trong Sổ gọi tên và ghi điểm. Tiếp đó, H3 trực tiếp ghi điểm trung bình Học kỳ I, điểm trung bình Học kỳ II, điểm trung bình cả năm các môn học, trực tiếp ký, viết khống vào phần họ tên, chữ ký của giáo viên môn Sinh do mình phụ trách và các mục quy định của giáo viên chủ nhiệm.

Tiếp đó, H chỉ đạo các giáo viên bộ môn gồm: Phạm Văn H5 (dạy môn Văn); Đỗ Thị Kh (dạy môn Giáo dục công dân); Đoàn Thị Thanh H (dạy môn Lịch Sử); Ngô Xuân C1 (dạy môn Toán); Nguyễn Văn L3 (dạy môn Địa lý); Phạm Thị Hoa (dạy môn Vật Lý); Phạm Thị Ph (dạy môn Hóa Học) thực hiện hành vi ký, viết khống vào phần họ tên, chữ ký của giáo viên bộ môn trong các quyển Học bạ cho 04 đối tượng trên.

Sau khi các giáo viên hoàn thiện xong Học bạ, H đã viết và ký xác nhận vào phần duyệt của Giám đốc Trung tâm hoặc Hiệu trưởng trong các quyển sổ Học bạ. Cuối tháng 5/2012, Q, T3, L2 và Tr1 được thông báo đến Trung tâm GDTX Nam Trực ôn thi, riêng L2 lý do bị ốm nên không đến ôn thi và không tham gia kỳ thi tốt nghiệp. Tháng 06/2012, Q, T3 và Tr1 được xét duyệt thi tốt nghiệp năm 2012, H đã cấp thẻ dự thi cho các đối tượng. Trong quá trình thi tốt nghiệp, do không có kiến thức nên Q, T3 và Tr1 phải hỏi và chép bài của các học sinh khác. Tháng 07/2012 các đối tượng trên được thông báo đỗ tốt nghiệp, Tháng 8/2012, Q, T3 và Tr1 đến Trung tâm GDTX huyện Nam Trực nhận toàn bộ hồ sơ, Học bạ và Bằng tốt nghiệp THPT do Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nam Định cấp.

Mở rộng điều tra, Cơ quan ANĐT phát hiện thêm tại Trung tâm GDTX Nghĩa T2 đã lập khống hồ sơ, cấp Học bạ giả cho 02 đối tượng, cụ thể:

Trường hợp thứ nhất: Khoảng năm 2009, do có nhu cầu cần bằng tốt nghiệp THPT, Lê Văn S, sinh năm 1983; trú tại: 52B/155 Trần Thái Tông, phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định khai đã liên hệ gặp Vũ Quốc D1, nguyên Giám đốc Trung tâm GDTX Liên Minh nhờ giúp. D1 đồng ý và bảo S nộp hồ sơ làm thủ tục hợp thức hóa quá trình học tại Trung tâm GDTX Nghĩa T2. Sau đó hồ sơ của S được Trung tâm GDTX Nghĩa T2 tiếp nhận và làm giả thẻ

hiện S có quá trình học cấp III. Đến tháng 5/2012, S được D1 thông báo hồ sơ, Học bạ của bản thân đã được chuyển về Trung tâm GDTX Liên Minh. D1 bảo S đến để ôn và thi tốt nghiệp tại đây; S tham gia kỳ thi tốt nghiệp THPT và được Sở giáo dục đào tạo tỉnh Nam Định cấp bằng tốt nghiệp THPT. Vũ Văn T1 cùng các giáo viên khác trong đó có: Lâm Ngọc Tr, Vũ Thị H2 (Giáo viên chủ nhiệm); Phạm Thị Tươi S đều thừa nhận hành vi chỉ đạo và ký khống Học bạ của S.

Trường hợp thứ hai: Nguyễn Thị Th3, sinh năm 1985, trú tại: xóm 6, xã Nam Điền, huyện Nghĩa H1, tỉnh Nam Định khai nhận khoảng năm 2008, 2009 có nhờ một người phụ nữ không rõ thông tin, lai lịch mua hộ 01 học bạ thể hiện quá trình Th3 học cấp III từ năm 2006 đến năm 2009 tại Trung tâm GDTX Nghĩa T2, Th3 không tham gia kỳ thi tốt nghiệp, sau đó người phụ nữ này mua hộ Th3 01 bằng tốt nghiệp THPT giả (tổng Th3 trả cho người phụ nữ đó số tiền khoảng 2 đến 3 triệu đồng). Vũ Văn T1 cùng các giáo viên khác: Vũ Thị H2 (Giáo viên chủ nhiệm), Lương Thị D1 (Giáo viên chủ nhiệm), Phạm Thị Tươi S và Lâm Ngọc Tr đều thừa nhận hành vi chỉ đạo và ký khống Học bạ của Th3.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 04 quyển học bạ bỏ túi trung học của Trần Duy T3, Ngô Quang Q, Triệu Văn Tr1 và Nguyễn Thị Th3, 01 quyển Học bạ bỏ túi trung học photo chứng thực của Lê Văn S, và 05 bằng tốt nghiệp THPT của các đối tượng trên, không thu được Học bạ của Đào Văn L2; Sở đăng bộ, Sổ gọi tên và ghi điểm các lớp niên khóa 2006-2009 của Trung tâm GDTX Nghĩa T2. Sở đăng bộ, Sổ gọi tên và ghi điểm các lớp năm học 2011-2012 của Trung tâm GDTX Nam Trực; không thu được Học bạ của Đào Văn L2. CQĐT T3 hành trung cầu giám định các tài liệu nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 501/KL-KTHS ngày 25/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

- 02 con dấu của trung tâm GDTX Nghĩa T2 và trung tâm GDTX Nam Trực tại 04 quyển học bạ bỏ túi trung học của Trần Duy T3, Ngô Quang Q, Triệu Văn Tr1, Nguyễn Thị Th3 so với con dấu trong mẫu so sánh là cùng một con dấu của 02 trung tâm trên.

- 01 con dấu của Sở GD&ĐT tỉnh Nam Định tại Bằng tốt nghiệp THPT của Nguyễn Thị Th3 so với con dấu trong mẫu so sánh không cùng một con dấu đóng ra.

- Chữ ký, chữ viết của Lâm Ngọc Tr, Vũ Thị H2, Phạm Thị Tươi S, Trần Anh C, Lương Thị D1, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Thị Ch, Nguyễn Thị Ch1, Phạm Văn B, Đinh Quang H, Trần Thị H3, Phạm Thị H4, Đoàn Thị Thanh H, Phạm Văn H5, Nguyễn Văn L3, Ngô Xuân C1, Phạm Thị Ph, Đỗ Thị Kh, Đặng Văn C2 tại 03 quyển Học bạ BTTH của Ngô Quang Q, Trần Duy T3, Triệu Văn Tr1 so với chữ viết, chữ ký của các đối tượng trên là do cùng một người ký, viết ra.

- Chữ viết, chữ ký của Lâm Ngọc Tr, Vũ Thị H2, Phạm Thị Tươi S, Trần Anh C, Lương Thị D1, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Thị Ch, Nguyễn Thị Ch1, Phạm

Văn B tại quyển Học bạ BTTH của Nguyễn Thị Th3 so với chữ viết, chữ ký của các đối tượng trên là do cùng một người ký, viết ra.

- Ngoài ra, kết quả giám định kết luận tại 04 quyển Học bạ bổ túc trung học của Ngô Quang Q, Trần Duy T3, Triệu Văn Tr1 và Nguyễn Thị Th3, Vũ Thị H2 đã giả mạo chữ viết của các giáo viên khác, cụ thể:

+ Trong Học bạ của Trần Duy T3, Ngô Quang Q, H2 giả mạo chữ viết của Phạm Hồng Chiến môn Vật Lý lớp 10E, Vũ Văn Ban môn Hóa học lớp 10E, Vũ Thanh Bằng môn Hóa học lớp 11C, Nguyễn Văn Thiệu môn Văn lớp 11C.

+ Trong Học bạ của Triệu Văn Tr1, H2 giả mạo chữ viết của Phạm Hồng Chiến môn Vật Lý lớp 10E, Vũ Thanh Bằng môn Hóa học lớp 10E, lớp 11C, Nguyễn Thị Ch môn Vật Lý lớp 11C, Nguyễn Văn Thiệu môn Văn lớp 11C, không xác định được người giả mạo chữ viết của giáo viên Nguyễn Minh Trí dạy môn Văn lớp 10E.

+ Trong Học bạ của Nguyễn Thị Th3, H2 giả mạo chữ viết của Phạm Hồng Chiến môn Vật Lý lớp 10E, Vũ Văn Ban môn Hóa học lớp 10E, không xác định được người giả mạo chữ viết của giáo viên Vũ Thanh Bằng dạy môn Hóa học lớp 11B, lớp 12B.

- Chữ viết của Vũ Thị H2 trong Sổ đăng bộ của trung tâm GDTX Nghĩa T2; Chữ viết của Vũ Thị H2, Phạm Thị Tươi S, Lương Thị D1 trong Sổ gọi tên và ghi điểm lớp 10E, 10B, 10C, 11B, 11C, 12B của trung tâm GDTX Nghĩa T2 và Chữ viết của Trần Thị H3 trong Sổ gọi tên và ghi điểm lớp 12B của trung tâm GDTX Nam Trực so với chữ viết của các đối tượng trên là do cùng một người viết ra.

Quá trình điều tra vụ án, Vũ Văn T1, Lâm Ngọc Tr, Vũ Thị H2, Phạm Thị Tươi S, Trần Thị H3, Lương Thị D1 và Trần Đăng Ngh thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, riêng Đinh Quang H không thừa nhận hành vi cấu kết, chỉ đạo với các bị can làm giả hồ sơ, Học bạ cho các đối tượng.

\* Các đối tượng có liên quan khác:

1. Đối với 13 giáo viên bộ môn tại 02 Trung tâm gồm: Trần Anh C, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Thị Ch, Nguyễn Thị Ch1, Phạm Văn B (thuộc Trung tâm GDTX Nghĩa T2), Phạm Thị H4, Đoàn Thị Thanh H, Phạm Văn H5, Ngô Xuân C1, Nguyễn Văn L3, Đỗ Thị Kh, Phạm Thị Ph, Đặng Văn C2 (thuộc Trung tâm GDTX huyện Nam Trực). Sau khi được Vũ Văn T1 và Đinh Quang H chỉ đạo, các giáo viên này chỉ ký vào các quyển Học bạ phần họ tên, chữ ký của giáo viên bộ môn mình được phân công giảng dạy. Sự tham gia giúp sức của 13 giáo viên này là không đáng kể, không vì mục đích vụ lợi, chỉ thực hiện theo sự chỉ đạo và có trường hợp các bị can thực hiện thay cả việc làm của các giáo viên. Theo đó Cơ quan ANĐT không xử lý hình sự đối với 13 giáo viên trên và đã kiến nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền có hình thức xử lý về Đảng, chính quyền và thông báo kết quả xử lý cho cơ quan điều tra để phục vụ công tác theo dõi là phù hợp.

2. Đối với các đối tượng sử dụng giấy tờ giả:

- Ngô Quang Q: Năm 2012 sau khi được lập không Học bạ, Q dự thi tốt nghiệp và được Sở giáo dục đào tạo tỉnh Nam Định cấp Bằng tốt nghiệp THPT. Q đã đưa Bằng tốt nghiệp giả vào hồ sơ cán bộ và tiếp tục được tái bổ nhiệm chức vụ Phó chủ tịch HĐND xã Nam Hồng. Đến năm 2015, Q xin nghỉ hưu trước tuổi. Căn cứ tài liệu điều tra thể hiện Ngô Quang Q đã có hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức (sử dụng trong 03 năm từ 2012-2015), xem xét về thời hiệu thì hành vi của Q đã hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Triệu Văn Tr1: Năm 2012 sau khi được lập không Học bạ, Tr1 dự thi tốt nghiệp và được Sở giáo dục đào tạo tỉnh Nam Định cấp Bằng tốt nghiệp THPT. Tr1 đã nộp Bằng tốt nghiệp giả vào hồ sơ cán bộ và tiếp tục được tái bổ nhiệm chức vụ Phó chủ tịch HĐND xã cho đến nay. Hành vi của Tr1 có dấu hiệu tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức”. Quá trình điều tra, Cơ quan ANĐT đã phối hợp với Ban Tổ chức huyện ủy Nam Trực, Phòng Nội vụ huyện Nam Trực đề nghị cung cấp hồ sơ, tài liệu thể hiện quá trình kê khai, sử dụng Bằng tốt nghiệp THPT giả của Tr1 trong từng giai đoạn cụ thể. Tuy nhiên cho đến nay các cơ quan trên chưa cung cấp đủ các tài liệu, Cơ quan ANĐT đã Q định tách nội dung, hành vi liên quan đến Tr1 để tiếp tục điều tra, thu thập tài liệu và kết luận, xử lý sau.

- Trần Duy T3, Nguyễn Thị Th3, Lê Văn S: Sau khi có được Học bạ và Bằng tốt nghiệp THPT giả, T3, Th3, S chưa sử dụng vào việc gì. Do đó, không đề cập xử lý.

- Đào Văn L2: Sau khi được lập không hồ sơ, Học bạ tại hai trung tâm, L2 không tham gia kỳ thi tốt nghiệp, không được cấp bằng nên không xem xét xử lý ở vụ án này.

### 3. Đối với nhân viên văn phòng Trung tâm GDTX Nghĩa T2:

- Hoàng Thị Y, sinh năm 1991, trú tại: xóm 7, xã Phúc Thắng, huyện Nghĩa H1, tỉnh Nam Định là nhân viên văn phòng tại Trung tâm GDTX Nghĩa T2 từ năm 2011-2020. Y được giao nhiệm vụ quản lý hồ sơ học sinh hệ văn hóa gồm: Sổ gọi tên và ghi điểm, Học bạ, phôi Học bạ, các loại văn bằng, chứng chỉ, ... Khoảng năm 2011, 2012, Y có cho Vũ Thị H2 mượn Sổ gọi tên và ghi điểm của một số lớp. Ngoài ra, cũng trong thời gian này, Vũ Văn T1 có yêu cầu Y đưa Sổ đăng bộ, các phôi Học bạ, Sổ gọi tên và ghi điểm của một số lớp cho T1. Hoàng Thị Y không biết T1 và H2 lấy các tài liệu trên để làm gì. Y khẳng định bản thân không biết, không tham gia vào việc lập không hồ sơ, làm giả học bạ cho các trường hợp không tham gia học tập tại Trung tâm GDTX Nghĩa T2.

- Lâm Thị Ng1, sinh năm 1986, trú tại số 5, ngách 259/6 Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội là nhân viên văn phòng tại Trung tâm GDTX Nghĩa T2 từ năm 2009 đến năm 2016. Ng1 được giao nhiệm vụ quản lý con dấu. Lâm Thị Ng1 nhiều lần được Vũ Văn T1 yêu cầu đóng dấu vào văn bản, tài liệu do T1 cung cấp (có sự giám sát của T1), bản thân Ng1 cũng không xem, không kiểm tra nội dung bên trong là gì. Lâm Thị Ng1 khẳng định bản thân không biết, không



tham gia vào việc lập khống hồ sơ, làm giả Học bạ cho các trường hợp không tham gia học tập tại Trung tâm GDTX Nghĩa T2.

#### 4. Đối với các đối tượng trung gian:

- Đối với Vũ Quốc D1 (nguyên Giám đốc Trung tâm GDTX Liên Minh, huyện Vụ Bản): Theo lời khai của Lê Văn S, sau khi D1 liên hệ Trung tâm GDTX Nghĩa T2 làm giả học bạ tại Trung tâm GDTX Nghĩa T2 cho Lê Văn S. Hành vi của D1 có dấu hiệu tội “Giả mạo trong công tác”. Tuy nhiên, ngày 27/6/2022, Vũ Quốc D1 được Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên H, tỉnh Đồng Nai giám định và kết luận bị bệnh mất trí trong bệnh mạch máu, mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Ngày 11/7/2022, Tòa án nhân dân huyện Vụ Bản ra Quyết định số 01/2022/QĐST-VDS tuyên bố Vũ Quốc D1 mất năng lực hành vi dân sự. Do đó, khi làm việc với cơ quan điều tra D1 không đủ sức khỏe, tinh thần không minh mẫn nên cơ quan điều tra không thể T3 hành lấy lời khai của D1. Đồng thời, bản thân D1 chỉ liên hệ làm giả 01 học bạ cho Lê Văn S vào năm 2009 nên thời hạn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Vũ Quốc D1 đã hết nên không xử lý là phù hợp.

- Đối với Trung tâm GDTX Liên Minh, huyện Vụ Bản qua xác minh thể hiện Lê Văn S là thí sinh tự do, có đăng ký tham dự kỳ thi tốt nghiệp năm 2012 tại Trung tâm. Hiện trung tâm không lưu trữ tài liệu thể hiện có Hội đồng xét duyệt kỳ thi tốt nghiệp năm 2012, ông D1 là Giám đốc trung tâm hiện đã mất năng lực hành vi dân sự, bà Vũ Thị Nga, nguyên Phó giám đốc Trung tâm khai nhận thời điểm năm 2012 bà Nga có tham gia xét duyệt thi tốt nghiệp cho các học sinh đang học lớp 12 năm học 2011- 2012 tại Trung tâm, bà Nga không nhớ có trường hợp nào là Lê Văn S là thí sinh tự do đăng ký thi tại Trung tâm, do đó không đủ căn cứ để xem xét trách nhiệm của những người có liên quan.

- Đối với Lê Hồng Th4, cơ quan điều tra xác định Th4 đã chết vào năm 2021. Do đó, cơ quan điều tra kết thúc việc điều tra xác minh đối với Lê Hồng Th4.

- Đối với Hà Văn Th5: Từ năm 2001-2014, Hà Văn Th5 là chuyên viên phòng GDCN và GDTX Sở Giáo dục & Đào tạo tỉnh Nam Định nắm rõ được quy định về việc cấp “Phiếu trúng tuyển vào lớp 10 BTTH (cấp lại)”. Năm 2011, khi được Lê Hồng Th4 đưa “Phiếu trúng tuyển vào lớp 10 BTTH (cấp lại)” của Trần Duy T3, Th5 đã không kiểm tra kiểm tra lại hồ sơ, mà trực tiếp ký tại phần chuyên viên duyệt theo ý kiến của Lê Hồng Th4, đồng thời Hà Văn Th5 không biết, không liên quan gì đến việc làm vi phạm của các đối tượng trên. Do đó, cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Hà Văn Th5.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2022/HS-ST ngày 23/9/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định quyết định: Tuyên bố các bị cáo Đinh Quang H, Vũ Văn T1, Lâm Ngọc Tr phạm tội “Giả mạo trong công tác”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 284 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Đinh Quang H 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/5/2022.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 284 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Vũ Văn T1 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án (bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 06/5/2022 đến ngày 11/8/2022).

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 284 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s, o, v, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Lâm Ngọc Tr 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Vũ Thị H2, Phạm Thị Tươi S, Trần Thị H3, Lương Thị D1, Trần Đăng Ngh, biện pháp tư pháp, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 26/9/2022, các bị cáo Vũ Văn T1, Lâm Ngọc Tr kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 30/9/2022, bị cáo Đinh Quang H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

Các bị cáo Đinh Quang H, Vũ Văn T1, Lâm Ngọc Tr thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để giảm hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo Lâm Ngọc Tr có quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Tr về tội “Giả mạo trong công tác” là đúng người, đúng tội, mức án 24 tháng tù là có phần nặng vì bị cáo đã 75 tuổi, bản thân bị cáo hiện đã già yếu, mắc nhiều bệnh tật, bị cáo được tặng thưởng nhiều huân, huy chương, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm một phần hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Đinh Quang H, Vũ Văn T1, Lâm Ngọc Tr đều về tội “Giả mạo trong công tác” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và quyết định mức hình phạt 03 năm tù đối với bị cáo H, 30 tháng tù đối với bị cáo T1, 24 tháng tù đối với bị cáo Tr cáo là đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo. Tuy nhiên tại cấp phúc thẩm các bị cáo xuất trình thêm các tình tiết giảm nhẹ mới như:

Bị cáo Đinh Quang H tại cấp sơ thẩm chưa thừa nhận hành vi phạm tội, đến phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo được Bộ trưởng Bộ giáo dục, Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định tặng bằng khen, nhiều năm liền được tặng danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở, bố đẻ bị cáo được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang

hạng nhất, nhì, ba và Huân chương chiến công hạng nhì, hoàn cảnh khó khăn, có mẹ già yếu, con trai bị bệnh tự kỷ có xác nhận của chính quyền địa phương. Tuy nhiên bị cáo có vai trò đầu vụ nên không đủ điều kiện được hưởng án treo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H từ 06 đến 09 tháng tù.

Bị cáo Vũ Văn T1 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hiện nay bị cáo 69 tuổi, bị tai nạn giao thông, bản thân mắc bệnh tiểu đường, nhồi máu não, viêm khớp phải thường xuyên điều trị, quá trình công tác được tặng thưởng nhiều giấy khen, bằng khen, bị cáo là người trực tiếp thờ cúng liệt sỹ Vũ Văn Vạn. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo T1 được hưởng án treo.

Bị cáo Lâm Ngọc Tr hiện nay 75 tuổi, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn có xác nhận của địa phương. Xét thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo Tr được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định của Cơ quan ANĐT - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan T3 hành tố tụng, người T3 hành tố tụng, do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan T3 hành tố tụng, người T3 hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kháng cáo của các bị cáo Đinh Quang H, Vũ Văn T1, Lâm Ngọc Tr trong thời hạn luật định, được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Đinh Quang H, Vũ Văn T1, Lâm Ngọc Tr thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở kết luận: Năm 2011, 2012, Đinh Quang H là Giám đốc Trung tâm GDTX huyện Nam Trực và Vũ Văn T1 là Giám đốc Trung tâm GDTX huyện Nghĩa H1 đã có hành vi cấu kết, chỉ đạo một số giáo viên của hai trung tâm lập khống điểm vào Sổ ghi điểm gọi tên, viết, ký, lập khống Học bạ cho các đối tượng có nhu cầu cần Bằng tốt nghiệp THPT nhưng không có quá trình tham gia học tập, cụ thể như sau:

Bị cáo Đinh Quang H giai đoạn 2009-2017 giữ chức vụ Giám đốc Trung tâm GDTX huyện Nam Trực, nay là Phó Giám đốc Trung tâm GDNN - GDTX huyện Nam Trực, có hành vi cùng với Vũ Văn T1 chỉ đạo các giáo viên, bản thân H trực tiếp ký khống, làm giả Học bạ cho 04 đối tượng (Ngô Quang Q, Trần Duy T3, Đào Văn L2, Triệu Văn Tr1), duyệt cho các đối tượng tham gia kỳ thi tốt nghiệp. Hậu quả ¾ đối tượng đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp và được Sở Giáo dục đào tạo tỉnh Nam Định cấp Bằng tốt nghiệp THPT, một số đối tượng đã dùng Bằng tốt nghiệp giả đưa vào hồ sơ cán bộ để lừa dối cơ quan nhà nước. Bị cáo là người quản lý hoạt động của trung tâm, là người cuối cùng ký xác nhận vào Học bạ, duyệt cấp thẻ đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp. Bị cáo công tác trong ngành giáo dục, nhận thức rõ quy trình, thủ tục tuyển sinh, đào tạo, điều kiện để các đối tượng tham gia kỳ thi tốt nghiệp của hệ thống giáo dục Việt Nam nhưng do tư lợi cá nhân nên bị cáo đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình cấu kết với Vũ Văn T1, chỉ đạo các giáo viên và bản thân bị cáo đã trực tiếp ký khống, làm giả học bạ cho 04 đối tượng nêu trên.

Bị cáo Vũ Văn T1 có hành vi cấu kết với Đinh Quang H hợp thức hóa đầu vào lớp 10, chỉ đạo các giáo viên làm giả Học bạ cho 06 đối tượng (Q, T3, L2, Tr1, Th3, S).

Bị cáo Lâm Ngọc Tr có hành vi ký khống, làm giả Học bạ cho 06 đối tượng (Q, T3, L2, Tr1, Th3, S).

Do có hành vi nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố, xét xử các bị cáo Đinh Quang H, Vũ Văn T1, Lâm Ngọc Tr về tội “Giả mạo trong công tác”, xét các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi Bộ luật hình sự năm 1999 đang có hiệu lực, tại thời điểm xét xử sơ thẩm thì Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ khoản 2 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội xét xử các bị cáo về tội “Giả mạo trong công tác” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 284 Bộ luật hình sự 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy pháp luật.

Xét kháng cáo của các bị cáo Đinh Quang H, Vũ Văn T1 và Lâm Ngọc Tr, Hội đồng xét xử thấy:

Hành vi của các bị cáo Đinh Quang H, Vũ Văn T1, Lâm Ngọc Tr đã xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của cơ quan, tổ chức, làm ảnh hưởng đến lợi ích của Nhà nước, của các cơ quan, tổ chức, ảnh hưởng đến uy tín của nhà trường, cần phải bị xử lý nghiêm để răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét vai trò, nhân thân, các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo T1, Tr đều thành

khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo T1 là người trực tiếp thờ cúng liệt sỹ Vũ Văn Vạn, bị cáo Tr thuộc trường hợp người trên 70 tuổi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lời bất chính, từ đó áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 cho bị cáo H, điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 cho bị cáo T1, điểm a, o, v, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo Tr, xử phạt mức án 03 năm tù đối với bị cáo H, 30 tháng tù đối với bị cáo T1 và 24 tháng tù đối với bị cáo Tr là phù hợp, đúng pháp luật.

Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo tiếp tục thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải về việc làm của mình và xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới cụ thể:

Bị cáo Đinh Quang H được Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo, Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định tặng bằng khen, nhiều năm liên bị cáo được tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở, bố đẻ bị cáo được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhất, hạng nhì, hạng ba và Huân chương chiến công hạng nhì, con trai bị cáo bị bệnh tự kỷ có xác nhận của chính quyền địa phương.

Bị cáo Vũ Văn T1 bị tai nạn giao thông, bản thân bị cáo mắc bệnh tiểu đường, nhồi máu não, viêm khớp phải thường xuyên điều trị, trong quá trình công tác bị cáo được tặng nhiều giấy khen, bằng khen, hiện nay bị cáo đã 69 tuổi.

Bị cáo Lâm Ngọc Tr hiện nay 75 tuổi, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn có xác nhận của địa phương.

Hội đồng xét xử thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo H có mẹ già yếu, có con trai bị bệnh tự kỷ, gia đình có công với cách mạng, do đó cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm một phần hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

Các bị cáo T1, Tr tuổi cao, nhiều bệnh tật, bị cáo T1 trực tiếp thờ cúng liệt sỹ, các bị cáo đều có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, xét thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, áp dụng chính sách khoan hồng của pháp luật, cho các bị cáo hưởng án treo, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, cải tạo giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung, tạo điều kiện cho các bị cáo yên tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại và người bào chữa cho bị cáo Tr phiến tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo Đinh Quang H, Vũ Văn T1, Lâm Ngọc Tr không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội về án phí, lệ phí tòa án.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Chấp nhận kháng cáo các bị cáo Đinh Quang H, Vũ Văn T1, Lâm Ngọc Tr; Sửa quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2022/HS-ST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định, cụ thể như sau:

Tuyên bố các bị cáo Đinh Quang H, Vũ Văn T1, Lâm Ngọc Tr phạm tội “Giả mạo trong công tác”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 284 Bộ luật hình sự năm 1999; các điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Đinh Quang H 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/5/2022.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 284 Bộ luật hình sự năm 1999; các điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Vũ Văn T1 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 284 Bộ luật hình sự năm 1999; các điểm s, o, v, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015; xử phạt bị cáo Lâm Ngọc Tr 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo Vũ Văn T1, Lâm Ngọc Tr cho ủy ban nhân dân xã Nghĩa T2, huyện Nghĩa H1, tỉnh Nam Định để giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Các bị cáo Đinh Quang H, Vũ Văn T1, Lâm Ngọc Tr không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Công an tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TTG - Công an tỉnh Nam Định;
- Bị cáo H (qua trại);
- Các bị cáo T1, Tr (theo đ/c);
- UBND xã Nghĩa T2, huyện Nghĩa H1, tỉnh Nam Định;
- Lưu HS, PHCTP.

**Ngô Tự Học**